

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ học; Chuyên ngành: Cơ học vật rắn

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Trung Kiên

2. Ngày tháng năm sinh: 30/10/1978; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Hát Môn, Phúc Thọ, Hà Nội

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 33 đường số 6, KP4, P. Bình An, Quận 2, TPHCM

6. Địa chỉ liên hệ:

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM, 01 Võ Văn Ngân, quận Thủ Đức, TPHCM

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0933 655 425; E-mail: kiennt@hcmute.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ năm 2003 đến năm 2010: Giảng viên, Bộ môn Xây dựng, Khoa Xây dựng và Cơ học ứng dụng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM;
- Từ năm 2010 đến năm 2012: Giảng viên, Trưởng Bộ môn Xây dựng, Khoa Xây dựng và Cơ học ứng dụng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM;
- Từ năm 2012 đến 2015: Giảng viên, Bộ môn Kết cấu công trình, Phó trưởng Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM;
- Từ năm 2015 đến năm 2019: Giảng viên, Trưởng Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM;

- Từ 01/2020 đến nay: Trưởng phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM.
- Chức vụ: Hiện nay: Trưởng phòng Đào tạo; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa, Trưởng phòng.
- Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM.
- Địa chỉ cơ quan: 01 Võ Văn Ngân, quận Thủ Đức, TPHCM
- Điện thoại cơ quan: (028) 37221223 (8121)

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 23 tháng 03 năm 2001, ngành: Kỹ thuật công trình, chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Bách khoa TPHCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 15 tháng 03 năm 2004, ngành: Cơ học, chuyên ngành: Cơ học xây dựng.

Nơi cấp bằng ThS: Đại học Liège, Vương quốc Bỉ.

- Được cấp bằng ThS ngày 20 tháng 01 năm 2006, ngành: Cơ học vật liệu và kết cấu, chuyên ngành: Cơ học vật liệu.

Nơi cấp bằng ThS: Đại học quốc gia cầu đường (ENPC), Cộng hòa Pháp.

- Được cấp bằng TS ngày 09 tháng 04 năm 2009, ngành: Vật liệu, Công trình, Bền vững, Môi trường và Kết cấu, chuyên ngành: Xây dựng.

Nơi cấp bằng TS: Đại học Paris-Est, Cộng hòa Pháp.

10. Đã được bổ nhiệm chức danh PGS ngày 10 tháng 03 năm 2015, ngành: Cơ học

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Phát triển các phương pháp đồng nhất hóa vật liệu và kết cấu tấm không đồng nhất;
- Phát triển các phương pháp tính toán số và giải tích cho các bài toán cơ học;
- Phát triển các mô hình dầm và tấm;
- Phân tích ứng xử của kết cấu dầm và tấm vật liệu hỗn hợp;

- Phân tích ứng xử của kết cấu dầm thành mỏng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính 03 NCS đã bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hoàn thành 02 đề tài NCKH cấp nhà nước (Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Nafosted), 05 đề tài NCKH cấp Trường;
- Đã công bố 77 bài báo KH, trong đó 39 bài báo KH trên tạp chí quốc tế uy tín (SCI, SCIE);
- Số lượng sách đã xuất bản 03 (01 Sách Giáo trình, 02 Sách chuyên khảo);

15. Khen thưởng:

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: các năm học 2010-2011, 2012-2013, 2013-2014, 2014-2015, 2015-2016, 2017-2018, 2018-2019;
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ: năm 2015;
- Giấy khen Hiệu trưởng: Nhân vật năm cho năm học 2016-2017;
- Giấy khen thành tích xuất sắc NCKH: năm học 2011-2015, 2013-2018;
- Bằng khen Công đoàn Giáo dục Việt Nam về thành tích xuất sắc trong NCKH và chuyển giao công nghệ năm học 2016-2017;
- Giấy khen Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: năm 2014, 2015, 2016
- Giấy khen Hiệu trưởng về hoàn thành tốt công tác đánh giá ngoài Chương trình đào tạo Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng đạt chuẩn AUN-QA, thành tích tốt trong công tác viết báo cáo và cung cấp minh chứng tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Có đủ tiêu chuẩn của nhà giáo theo Luật Giáo Dục, luôn rèn luyện phẩm chất và đạo đức của một nhà giáo, không ngừng học tập nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.
- Sống trung thực, khiêm tốn, có trách nhiệm, hòa đồng và giúp đỡ đồng nghiệp trong các hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ.
- Sống công hiến và truyền nhiệt huyết đến các thế hệ học trò.
- Nhiệt huyết và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số năm: 16 năm 10 tháng.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015	2		3	10	375	75	450/1079/210
2	2015-2016	3		3	10	270	90	360/1005/189
3	2016-2017	3		4	6	300	135	435/1011/189
3 năm học cuối								
4	2017-2018	3		2	7	180	135	315/705/189
5	2018-2019	2			8	405	90	495/721/189
6	2019-2020	1			3	330	45	375/501/189

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn, Pháp văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc ☐ TSKH ; tại nước: Pháp năm 2009

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Văn Hậu	X		X		từ 10/2012 đến 01/2018	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	Cấp bằng ngày 17/7/2018; Quyết định cấp bằng số 1118/QĐ- ĐHSPKT ngày 12/7/2018
2	Nguyễn Bá Duy	X		X		từ 10/2012 đến 10/2019	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	Cấp bằng ngày 05/5/2020; Quyết định cấp bằng số 1372/QĐ- ĐHSPKT ngày 05/5/2020
3	Nguyễn Ngọc Dương	X		X		từ 10/2015 đến 02/2020	Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TPHCM	Cấp bằng ngày 01/6/2020; Quyết định cấp bằng số 1629/QĐ- ĐHSPKT ngày 01/6/2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

Sau khi công nhận chức danh PGS:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Cơ học vật liệu nâng cao	GT	NXB Đại học Quốc gia TPHCM, năm 2019	1	Viết một mình	Viết toàn văn	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách phục vụ đào tạo số 243/CV_GT-ĐT

2	Đồng nhất hóa vật liệu và kết cấu tấm không đồng nhất	CK	NXB Đại học Quốc gia TP HCM, năm 2020	1	Viết một mình	Viết toàn văn	ngày 09/6/2020 Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách phục vụ đào tạo số 243/CV_GT-ĐT ngày 09/6/2020
3	Beam Structures: Classical and Advanced Theories for Analysis of Functionally Graded Materials	CK	Scholars' Press, năm 2020	2	Chủ biên	Chương 1-5 từ trang 1 đến trang 128	Giấy xác nhận mục đích sử dụng sách phục vụ đào tạo số 243/CV_GT-ĐT ngày 09/6/2020

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS: 01 sách CK do nhà xuất bản có uy tín trong nước xuất bản – NXB Đại học Quốc gia TP HCM (số TT 2).

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- **Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

Trước khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	ĐT: Mô phỏng động lực học máy công cụ cấu trúc song song ba trục Orthoglide	CN	Mã số: T52-2004 Cấp quản lý: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM	01/2004 - 12/2004	Biên bản nghiệm thu ngày 28/8/2004, xếp loại tốt
2	ĐT: Nghiên cứu ứng xử tổng thể tấm	CN	Mã số: T2012-09TĐ Cấp quản lý: Trường Đại	01/2012 -	Biên bản nghiệm thu

	composite có cấu trúc vi mô có tính chu kỳ		học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	12/2012	ngày 17/12/2012, xếp loại khá
3	ĐT: Ứng xử tấm và dầm phân lớp chức năng dưới tác dụng tải trọng cơ nhiệt	CN	Mã số: T2013-17TĐ Cấp quản lý: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	01/2013 - 12/2013	Biên bản nghiệm thu ngày 17/12/2013, xếp loại tốt
4	ĐT: Hiệu ứng biến dạng cắt ngang đến ứng xử dầm chức năng	CN	Mã số: T2014-14TĐ Cấp quản lý: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	01/2014 - 12/2014	Biên bản nghiệm thu ngày 02/4/2015, xếp loại tốt
5	ĐT: Phân tích ứng xử dầm sandwich chức năng	CN	Mã số: T2015-14TĐ Cấp quản lý: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	01/2015 - 12/2015	Biên bản nghiệm thu ngày 17/11/2015, xếp loại tốt

Sau khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	ĐT: Nghiên cứu các phương pháp tính toán kết cấu tấm không đồng nhất	CN	Mã số: 107.02-2012.07 Cấp quản lý: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (Nafosted)	3/2013-3/2015	24/4/2015, xếp loại Đạt
2	ĐT: Phân tích ứng xử tĩnh, dao động và ổn định dầm và tấm composite sử dụng lý thuyết biến dạng cắt khác nhau	CN	Mã số 107.02-2015.07 Cấp quản lý: Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (Nafosted)	5/2016-5/2018	24/3/2018, xếp loại Đạt

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;

- **Các chữ viết tắt:** CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

Chú thích:

- Phân loại Qi được dựa trên phân loại của Scimago: <https://www.scimagojr.com/>
- Số lần trích dẫn của bài báo dựa trên google scholar của ứng viên (chỉ số lấy vào ngày 15/6/2020): <https://scholar.google.com/citations?user=-B9vDiwAAAAJ&hl=en>
- Ký hiệu C: tác giả chính (tác giả đầu, tác giả liên hệ); K: tham gia viết chung.
- IF của tạp chí: dựa trên thông tin công bố trên website của tạp chí (2018).
- Năm công bố: thời điểm online bài báo.

Trước khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
1.	First-order shear deformation plate models for functionally graded materials	3	C	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	218	83, 1, 25-36	2007
2.	Shear correction factors for functionally graded plates	3	C	Mechanics of Advanced Materials and Structures (ISSN: 1537-6532)	ISI (SCIE, IF=2.873, Q1-Q2)	37	14, 8, 567-575	2007
3.	Green's operator for a periodic medium with traction-free boundary conditions and computations of the effective properties of thin plates	3	C	International Journal of Solids and Structures (ISSN: 0020-7683)	ISI (SCI, IF=2.787, Q1)	17	45, 25-26, 6518-6534	2008

4.	Bounds for the effective properties of heterogeneous plates	3	C	European Journal of Mechanics A/Solids (ISSN: 0997-7538)	ISI (SCI, IF=2.931, Q1)	5	28, 6, 1051-1063	2009
5.	A new numerical method for estimating the effective properties of heterogeneous plates	1	C	Journal of Science and Technology (ISSN: 0866-708X)			49, 5A, 34-42	2011
6.	Representative volume element for plates with random microstructures	3	C	Proceeding of the International Conference on Advances in Computational Mechanics, 14-16/8/2012 Ho Chi Minh City (ISBN: 978-604-908-577-2)			356-364	2012
7.	A variational principle for estimating the stiffness bounds of heterogeneous plates	1	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ 9, Hà Nội, 8-9/12/2012 (ISBN 978-604-911-431-1)			2, 569-578	2012
8.	A numerical method for estimating the effective properties of functionally graded plates	1	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học toàn quốc lần thứ 9, Hà Nội 8-9/12/2012 (ISBN 978-604-911-431-1)			2, 559-568	2012
9.	Improved transverse shear stiffness of the functionally graded Timoshenko beams	1	C	Proceeding of International Conference on Green Technology and Sustainable Development, 29-30/9/2012, Ho Chi			1, 87-92	2012

				Minh City (ISBN: 978-604-918-021-7)				
10.	In-plane and out-of-plane stiffnesses of the hollow plates: a computational method	1	C	Proceeding of International Conference on Green Technology and Sustainable Development, 29-30/9/2012 Ho Chi Minh City (ISBN: 978-604-918-021-7)			1, 53-58	2012
11.	Static and free vibration of axially loaded functionally graded beams based on the first-order shear deformation theory	3	C	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	105	55, 147-157	2013
12.	A quasi-3D hyperbolic shear deformation theory for functionally graded plates	4	K	Acta Mechanica (ISSN: 1619-6937)	ISI (SCI, IF=2.166, Q1)	52	225, 951-964	2013
13.	Static and vibration analysis of functionally graded beams using refined shear deformation theory	4	K	Meccanica (ISSN: 1572-9648)	ISI (SCI, IF=2.316, Q1-Q2)	86	49, 155-168	2013
14.	Vibration and buckling analysis of functionally graded sandwich plates with improved transverse shear stiffness based on the first-order shear deformation	3	C	Proceedings of the Institution of Mechanical Engineers, Part C: Journal of Mechanical Engineering Science (ISSN: 2041-2983)	ISI (SCI, IF=1.359, Q2)	25	228, 12, 2110-2131	2013

	theory							
15.	Analysis of functionally graded sandwich plates using a new first-order shear deformation theory	4	K	European Journal of Mechanics A/Solids (ISSN: 0997-7538)	ISI (SCI, IF=2.931, Q1)	152	45, 211-225	2013
16.	A higher-order shear deformation theory for static analysis of functionally graded sandwich plates	1	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng lần thứ XI, TPHCM, 7-9/11/2013 (ISBN: 978-604-913-212-4)			1, 645-655	2013
17.	Buckling analysis of functionally graded plates based on physical neutral surface using first-order shear deformation theory	2	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng lần thứ XI, TPHCM 7-9/11/2013 (ISBN: 978-604-913-212-4)			1, 446-454	2013
18.	Analysis of free vibration of sandwich beams with functionally graded faces and homogeneous core	2	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng lần thứ XI, TPHCM 7-9/11/2013 (ISBN: 978-604-913-212-4)			1, 392-400	2013
19.	Free vibration analysis of functionally graded plates based on physical neutral surface using first-order shear	2	K	Journal of Science and Technology (ISSN: 2525-2518)			52, 2C, 92-102	2014

	deformation theory							
20.	Free vibration analysis of functionally graded sandwich beams based on a higher-order shear deformation theory	2	C	Journal of Science and Technology (ISSN: 2525-2518)			52, 2C, 240-249	2014
21.	Elastic behaviors of biaxial hollow slabs: A computational method	2	C	Proceeding of International Conference on Green Technology and Sustainable Development, 30-31/10/2014, Ho Chi Minh City (ISBN: 978-604-73-2818-5)			2, 313-318	2014
22.	A higher-order shear deformation theory for buckling and free vibration analysis of functionally graded sandwich plates	4	C	Proceeding of International Conference on Green Technology and Sustainable Development, 30-31/10/2014, Ho Chi Minh City (ISBN: 978-604-73-2818-5)			2, 222-229	2014
23.	A new inverse trigonometric shear deformation theory for isotropic and functionally graded sandwich plates	4	C	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	92	66, 233-246	2014
24.	Static behaviour of functionally graded sandwich beams using a quasi-3D theory	5	K	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	71	68, 59-74	2014

25.	Finite element model for vibration and buckling of functionally graded sandwich beams based on a refined shear deformation theory	5	K	Engineering Structures (ISSN: 0141-0296)	ISI (SCI, IF=3.084, Q1)	111	64, 12-22	2014
26.	A quasi-3D theory for vibration and buckling of functionally graded sandwich beams	5	K	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	85	119, 1-12	2014
27.	A nonlocal sinusoidal plate model for micro/nanoscale plates	4	K	Proceedings of the Institution of Mechanical Engineers, Part C: Journal of Mechanical Engineering Science (ISSN: 2041-2983)	ISI (SCI, IF=1.359, Q2)	19	228, 14, 2652-2660	2014
28.	A higher-order hyperbolic shear deformation plate model for analysis of functionally graded materials	1	C	International Journal of Mechanics and Materials in Design (ISSN: 1573-8841)	ISI (SCIE, IF=3.143, Q1)	39	11, 203-219	2014
29.	Size-dependent behavior of functionally graded sandwich microbeams based on the modified couple stress theory	4	K	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	94	123, 337-349	2014

Sau khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
30.	A refined higher-order shear deformation theory for bending, vibration and buckling analysis of functionally graded sandwich plates	3	C	Steel and Composite Structures (ISSN: 1598-6233)	ISI (SCIE, IF=3.899, Q1)	65	18, 1, 91-120	2015
31.	Vibration and buckling analysis of functionally graded sandwich beams by a new higher-order shear deformation theory	4	C	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	81	76, 273-285	2015
32.	An analytical solution for buckling and vibration analysis of functionally graded sandwich beams using a quasi-3D shear deformation theory	4	C	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	38	156, 238-252	2015
33.	A new higher-order shear deformation theory for static, buckling and free vibration analysis of functionally graded sandwich beams	2	C	Journal of Sandwich Structures and Materials (ISSN: 1530-7972)	ISI (SCIE, IF=5.015, Q1)	32	17, 6, 613-631	2015
34.	Analytical solution for vibration and	4	K	Journal of Sandwich Structures and	ISI (SCIE, IF=5.015,	25	18, 1, 3-29	2015

	buckling of functionally graded sandwich beams using various quasi-3D theories			Materials (ISSN: 1530-7972)	Q1)			
35.	A numerical approach for estimating the effective elastic properties of honeycomb structures	2	C	Vietnam Journal of Mechanics (ISSN: 0866-7136)			37, 4, 231-238	2015
36.	A quasi-3D inverse trigonometric shear deformation theory for static analysis of functionally graded plates	2	C	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng, 6-7/8/2015, Đà Nẵng (ISBN: 978-604-913-458-6)			1, 833-840	2015
37.	Thermo-mechanical behavior of functionally graded sandwich beams using a higher-order shear deformation theory	2	C	Tuyển tập công trình Hội nghị khoa học toàn quốc Cơ học vật rắn biến dạng, 6-7/8/2015, Đà Nẵng (ISBN: 978-604-913-458-6)			1, 825-832	2015
38.	A refined first-order shear deformation theory for analysis of functionally graded sandwich plates resting on elastic foundations	2	C	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc, 03-05/8/2015, Đà Nẵng (ISBN: 978-604-84-1272-2)			1, 166-176	2015
39.	An analytical solution for vibration and buckling analysis of functionally graded sandwich	2	C	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc, 03-05/8/2015, Đà Nẵng (ISBN: 978-604-84-			2, 178-188	2015

	beams with various boundary conditions			1273-9)				
40.	Tính toán đồng nhất kết cấu tấm với phần tử đại diện 3D	3	K	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học kỹ thuật toàn quốc, 03-05/8/2015, Đà Nẵng (ISBN 978-604-84-1272-2)			1, 237-247	2015
41.	Phân tích giới hạn tấm dày 5 bậc tự do sử dụng phần tử ES-DSG3	3	K	Tuyển tập công trình Hội nghị Cơ học vật rắn biến dạng toàn quốc, 6-7/8/2015, Đà Nẵng (ISBN 978-604-913-459-3)			2, 1147-1154	2015
42.	Sàn rỗng: Một giải pháp kết cấu hữu hiệu cho công trình xanh	1	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội thảo CLB KHCN các trường ĐH Kỹ thuật lần 46, Hải Dương, 3/2015 (ISBN 978-604-67-0484-3)			285-290	2015
43.	An analytical method for the vibration and buckling of functionally graded beams under mechanical and thermal loads	4	K	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	49	100, 152-163	2016
44.	Size-dependent behaviour of functionally graded microbeams using various shear deformation theories based on the modified couple	4	K	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	47	154, 556-572	2016

	stress theory							
45.	Static and vibration analysis of isotropic and functionally graded sandwich plates using an edge-based MITC3 finite elements	5	C	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	39	107, 162-173	2016
46.	Trigonometric-series solution for analysis of laminated composite beams	4	C	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	33	160, 142-151	2016
47.	Free vibration analysis of laminated composite beams based on higher-order shear deformation theory	2	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và kết cấu composite: Cơ học, Công nghệ và Ứng dụng”, 27-28/7/2016, Nha Trang (ISBN 978-604-82-2026-6)			157-164	2016
48.	A Ritz’s method based solution for free vibration analysis of functionally graded sandwich plates using a higher-order shear deformation theory	2	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Khoa học toàn quốc “Vật liệu và kết cấu composite: Cơ học, Công nghệ và Ứng dụng”, 27-28/7/2016, Nha Trang (ISBN 978-604-82-2026-6)			253-260	2016
49.	A new simple shear deformation plate theory	4	K	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	23	171, 277-285	2017
50.	Hygro-thermal	4	C	Composite	ISI (SCIE, IF=4.829,	24	176, 1050-	2017

	effects on vibration and thermal buckling behaviours of functionally graded beams			Structures (ISSN: 0263-8223)	Q1)		1060	
51.	A review of continuum mechanics models for size-dependent analysis of beams and plates	4	K	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	105	177, 196-219	2017
52.	Flexural analysis of laminated composite and sandwich beams using a four-unknown shear and normal deformation theory	5	K	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	29	176, 388-397	2017
53.	Explicit simulation of bolted endplate composite beam-to-CFST column connections	4	K	Thin-Walled Structures (ISSN: 0263-8231)	ISI (SCIE, IF=3.488, Q1)	10	119, 749-759	2017
54.	Size-dependent vibration of bi-directional functionally graded microbeams with arbitrary boundary conditions	4	K	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	38	134, 225-245	2017
55.	New Ritz-solution shape functions for analysis of thermo-mechanical buckling and vibration of laminated composite beams	4	C	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	21	184, 452-460	2017

56.	Phân tích động lực học dầm composite trên nền đàn hồi dưới tác dụng tải trọng di động	3	K	Tạp chí Xây dựng (ISSN: 0866-0762)			8, 123-129	2017
57.	Phân tích ứng xử dầm composite sử dụng lý thuyết biến dạng cắt bậc cao hai biến	2	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc, 8-9/12/2017, Hà Nội (ISBN: 978-604-913-752-5)			2, 590-597	2017
58.	Hybrid-shape-functions for free vibration analysis of thin-walled laminated composite I-beams with different boundary conditions	3	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc, 8-9/12/2017, Hà Nội (ISBN: 978-604-913-752-5)			2, 476-485	2017
59.	Phân tích ổn định tấm composite nhiều lớp bằng phần tử hữu hạn MITC3 cải tiến	2	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc, 8-9/12/2017, Hà Nội (ISBN: 978-604-913-752-5)			2, 535-544	2017
60.	Phân tích ứng xử tấm composite đa lớp dựa trên một lý thuyết tấm biến dạng cắt bậc cao	3	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc, 8-9/12/2017, Hà Nội (ISBN: 978-604-913-752-5)			2, 554-563	2017
61.	Vibration analysis of functionally graded nanobeams with various boundary conditions	3	C	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc, 8-9/12/2017, Hà Nội (ISBN: 978-604-913-752-5)			2, 459-467	2017

62.	Xác định miền cường độ của vật liệu không đồng nhất sử dụng lý thuyết phân tích giới hạn và kỹ thuật đồng nhất hóa	3	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Toàn quốc, 8-9/12/2017, Hà Nội (ISBN: 978-604-913-752-5)			2, 615-624	2017
63.	Ritz-based analytical solutions for bending, buckling and vibration behavior of laminated composite beams	4	C	International Journal of Structural Stability and Dynamics (ISSN: 1793-6764)	ISI (SCIE, IF=2.156, Q1-Q2)	11	18, 11, 1850130	2018
64.	A Ritz type solution with exponential trial functions for laminated composite beams based on the modified couple stress theory	4	C	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)	11	191, 154-167	2018
65.	State-space Levy solution for size-dependent static, free vibration and buckling behaviours of functionally graded sandwich plates	5	K	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	17	149, 144-164	2018
66.	Bending analysis of laminated composite beams using hybrid shape functions	4	K	Lecture Notes in Mechanical Engineering (ISSN: 2195-4364)	Scopus (Q4)		503-517	2018
67.	A Node-Based MITC3 Element for Analyses of Laminated Composite Plates	4	K	Lecture Notes in Mechanical Engineering (ISSN: 2195-4364)	Scopus (Q4)		409-429	2018

	Using the Higher-Order Shear Deformation Theory							
68.	Cell- and node-based smoothing MITC3-finite elements for static and free vibration analysis of laminated composite and functionally grade plates	3	C	International Journal of Computational Methods (ISSN: 1793-6969)	ISI (SCIE, IF=1.221, Q1-Q2)		16, 8, 1850123	2018
69.	Effects of transverse normal strain on bending of laminated composite beams	2	C	Vietnam Journal of Mechanics (ISSN: 0866-7136)			10, 3, 217-232	2018
70.	Vibration and buckling behaviours of thin-walled composite and functionally graded sandwich I-beams	5	C	Composites Part B: Engineering (ISSN: 1359-8368)	ISI (SCI, IF=6.864, Q1)	9	166, 414-427	2019
71.	Xác định đặc trưng hữu hiệu của vật liệu đa tinh thể dị hướng bằng phương pháp đồng nhất hóa	3	K	Tạp Chí Khoa Học Công Nghệ Xây Dựng (ISSN: 2615-9058)			13, 4V, 129-138	2019
72.	Ritz solution for buckling analysis of thin-walled composite channel beams based on a classical beam theory	3	K	Journal of Science and Technology in Civil Engineering (ISSN: 1859-2996)			13, 3, 34-44	2019
73.	A unified third-order shear deformation theory for static analysis of laminated	3	C	Journal of Technical Education Science (ISSN: 1859-1272)			55, 87-93	2019

	composite beams							
74.	Kỹ thuật đồng nhất hoá kết cấu tấm mỏng chịu uốn	3	K	Tuyển tập công trình khoa học Hội nghị Cơ học Kỹ thuật toàn quốc, Hà Nội, 9/4/2019 (ISBN 978-604-913-854-6)			1, 560-567	2019
75.	Free-vibration and buckling analysis of functionally graded beams based on a finite element method with various boundary conditions	2	K	3 rd Conference on Civil Technology, TPHCM, 20/9/2019 (ISBN: 978-604-73-6847-1)			223-233	2019
76.	A novel unified model for laminated composite beams	4	C	Composite Structures (ISSN: 0263-8223)	ISI (SCIE, IF=4.829, Q1)		238, 111943	2020
77.	Review of nonlinear analysis and modelling of steel and composite structures	5	K	International Journal of Structural Stability and Dynamics (ISSN: 1793-6764)	ISI (SCIE, IF=2.156, Q1-Q2)		20, 4, 2030003	2020

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS: 13 bài báo (SCIE, SCI).

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

Đã chủ trì xây dựng và phát triển 04 chương trình đào tạo tại Khoa Xây dựng, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật TPHCM: Kỹ thuật xây dựng (trình độ Tiến sĩ); Quản lý xây dựng, Kiến trúc, và Hệ thống kỹ thuật công trình xây dựng (trình độ Đại học).

Sau khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên chương trình đào tạo	Cấp độ đào tạo	Tên cơ sở đào tạo	Vai trò	Số quyết định
1	Kỹ thuật xây dựng	Tiến sĩ	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	Chủ trì	Quyết định tổ soạn thảo số 935b/QĐ-ĐHSPKT ngày 03/7/2017; Quyết định mở ngành số 258/ QĐ-ĐHSPKT ngày 05/02/2018
2	Quản lý xây dựng	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật	Chủ trì	Quyết định tổ soạn thảo số 932/QĐ-ĐHSPKT ngày 28/5/2018; Quyết định mở

			TPHCM		ngành số 1254a/ QĐ-ĐHSPKT ngày 06/8/2018
3	Kiến trúc	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	Chủ trì	Quyết định tổ soạn thảo số 931/QĐ-ĐHSPKT ngày 28/5/2018; Quyết định mở ngành số 1254a/ QĐ-ĐHSPKT ngày 06/8/2018
4	Hệ thống kỹ thuật công trình xây dựng	Đại học	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TPHCM	Chủ trì	Quyết định tổ soạn thảo số 327/QĐ-ĐHSPKT ngày 04/3/2019; Quyết định mở ngành số 1263/ QĐ-ĐHSPKT ngày 05/7/2019

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị ☐ thiếu: ...

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

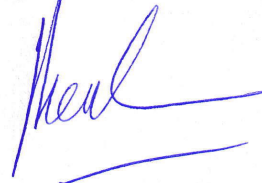
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TPHCM, ngày 25 tháng 6 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS. TS. Nguyễn Trung Kiên